TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIỒNG TRÔM** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2023/QĐST-DS	*Giồng Trôm, ngày 27 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 383/2022/TLST-DS ngày 15 tháng 12 năm 2022,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

* *Nguyên đơn:* Bà **Đỗ Kim T**, sinh năm 1961;

Địa chỉ: Ấp K, xã B, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:

- Ông **Nguyễn Minh B**, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Ấp C, xã N, huyện G, tỉnh Bến Tre;

Địa chỉ liên hệ: Ấp B1, xã P, thành phố T, tỉnh Bến Tre.

- Ông **Đỗ Hiệp P**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp T1, xã N1, huyện C1, tỉnh Tiền Giang;

Địa chỉ liên hệ: Ấp B1, xã P, thành phố T, tỉnh Bến Tre.

* *Bị đơn*: Bà **Lê Thị Kim H**, sinh năm 1975;

Hộ khẩu thường trú: Ấp Đ, xã L, huyện G, tỉnh Bến Tre;

Tạm trú: Ấp P1, xã C2, huyện G, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Lê Thị Kim H có nghĩa vụ thanh toán cho bà Đỗ Kim T số tiền tổng cộng là 106.000.000 (một trăm lẻ sáu triệu) đồng, gồm nợ gốc là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng và nợ lãi là 6.000.000 (sáu triệu) đồng.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan Thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được giảm 50% là 2.650.000 (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn) đồng, bà Đỗ Kim T và bà Lê Thị Kim H mỗi người phải nộp ½, cụ thể: bà Lê Thị Kim H phải nộp là 1.325.000 (một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng, bà Đỗ Kim T phải nộp là 1.325.000 (một triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn) đồng nhưng bà Đỗ Kim T là người cao tuổi và có đơn xin miễn toàn bộ án phí nên bà Đỗ Kim T được miễn toàn bộ án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Nguyễn Thị Phương Yến